

## ĐỀ CHÍNH THỨC

MÃ ĐÈ A

(Đề gồm có 02 trang)

#### A/ TRẮC NGHIỆM: (5,0 điểm)

*Chọn ý trả lời đúng nhất trong các câu sau và ghi vào giấy làm bài (Ví dụ: Nếu câu 1 chọn ý đúng nhất là ý A thì ghi ở giấy làm bài là 1- A, ...).*

**Câu 1:** Dân tộc nào có số dân đông nhất ở nước ta?

- A. Tày.  
B. Thái.  
C. Kinh.  
D. Nùng.

**Câu 2:** Vùng có mật độ dân số thấp nhất ở nước ta là

- A. Đồng bằng sông Hồng.  
B. Duyên hải Nam Trung Bộ.  
C. Tây Nguyên.  
D. Đông Nam Bộ.

**Câu 3:** Năm 2019, tổng số dân của nước ta là 96208984 người, trong đó dân số nam là 47881061 người. Vậy, tỉ lệ dân số nam trong dân số cả nước năm 2019 là

- A. 45,8%.      B. 49,8%.  
C. 53,8%.      D. 54,8%

**Câu 4:** Người lao động nước ta có nhiều kinh nghiệm trong

- A. hoạt động tài chính, ngân hàng.  
B. sản xuất công nghiệp, nông nghiệp.  
C. hoạt động thương mại, vận tải, du lịch.  
D. sản xuất nông nghiệp, thủ công nghiệp.

**Câu 5:** Hai nhóm đất chiếm diện tích lớn nhất nước ta là

- A. đất mặn và đất phèn.  
B. đất phù sa và đất mặn.  
C. đất feralit và đất phù sa.  
D. đất cát biển và đất phèn.

**Câu 6:** Ở nước ta, rừng cung cấp gỗ cho công nghiệp chế biến thuộc loại rừng nào sau đây?

- A. Rừng sản xuất. B. Rừng đặc dụng.  
C. Rừng phòng hộ. D. Rừng nguyên sinh.

**Câu 7:** Trong cơ cấu ngành dịch vụ, các hoạt động tài chính, tín dụng thuộc nhóm dịch vụ

- A. sản xuất. B. tiêu dùng.  
C. công cộng. D. công đồng.

**Câu 8:** Hoạt động nội thương của nước ta phát triển mạnh nhất ở vùng

- A. Đồng bằng sông Hồng.  
B. Duyên hải Nam Trung Bộ.  
C. Đồng Nam Bộ.  
D. Đồng bằng sông Cửu Long.

Câu 9: Nước ta có tài nguyên khoáng sản; đá vôi, sét, cao lanh là cơ sở để phát triển công nghiệp



**Câu 10:** Công nghiệp chế biến lương thực thực phẩm nước ta phát triển mạnh chủ yếu dựa trên ưu thế về

- A. trình độ khoa học kĩ thuật cao.  
B. máy móc, thiết bị hiện đại.  
C. nguồn nguyên liệu phong phú.  
D. nguồn lao động dồi dào, rẻ.

Câu 11: Cây công nghiệp lâu năm gần đây được phát triển mạnh ở nước ta chủ yếu do

- A. có giá trị xuất khẩu cao. B. tạo việc làm cho người lao động.  
C. điều kiện tự nhiên thuận lợi. D. người dân có kinh nghiệm sản xuất.

**Câu 12:** Vật nuôi nào sau đây của Trung du miền núi Bắc Bộ chiếm tỉ trọng lớn nhất nước ta?

**Câu 13:** Tài nguyên quý giá nhất đối với sản xuất nông nghiệp của vùng Đồng bằng sông Hồng là

- A. đất phù sa màu mỡ. B. khí hậu mùa đông lạnh.  
C. nguồn sinh vật phong phú. D. nguồn nước ngầm dồi dào.

**Câu 14:** Vùng gò đồi phía tây của Bắc Trung Bộ có điều kiện thuận lợi để

- A. nuôi trồng thủy sản. B. trồng cây lương thực.  
C. chăn nuôi lợn, gia cầm. D. chăn nuôi trâu, bò đàm.

**Câu 15:** Nguyên nhân chủ yếu nào sau đây giúp du lịch trở thành thế mạnh kinh tế của vùng Bắc Trung Bộ?

- A. Nhu cầu du lịch tăng cao. B. Xây dựng nhiều khách sạn.  
C. Giao thông vận tải phát triển. D. Tài nguyên du lịch phong phú.

**B/ TƯ LUÂN: (5,0 điểm)**

**Câu 1: (3,0 điểm)**

Dựa vào kiến thức đã học, em hãy:

- a. Nêu đặc điểm đô thị hóa ở nước ta.  
b. Chứng minh: Vùng Đồng bằng sông Hồng có tài nguyên du lịch tự nhiên thuận lợi cho việc phát triển ngành du lịch.

**Câu 2: (2,0 điểm)**

Cho bảng số liệu sau:

**Cơ cấu sử dụng lao động theo ngành ở nước ta năm 1989 và năm 2019 (Đơn vị: %)**

Năm	1989	2019
Nông - lâm - ngư nghiệp	71,5	35,9
Công nghiệp - xây dựng	11,2	29,4
Dịch vụ	17,3	34,7

Dựa vào bảng số liệu trên, em hãy nêu nhận xét về cơ cấu và sự thay đổi cơ cấu lao động theo ngành ở nước ta.

--- HẾT ---

*Học sinh được sử dụng Atlat Địa lý Việt Nam - Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam để làm bài.*